

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỆ THỦY
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 21/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 25/6/2018

"V/v Ly hôn, tranh
chấp về nuôi con"

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỆ THỦY- TỈNH QUẢNG BÌNH

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Nhân

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trương Quang Huy
2. Ông Đỗ Trung Tuấn

-Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hương, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình.

Ngày 25 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 09/2018/TLST-HNGĐ ngày 23/01/2018 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 22/5/2018 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Đỗ Thị D, địa chỉ: Thôn T, xã P, huyện L, tỉnh Quảng Bình, có mặt.

2. *Bị đơn:* Anh Trần Văn T, địa chỉ: Thôn T, xã P, huyện L, tỉnh Quảng Bình, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn ly hôn ngày 22/01/2018, bản tự khai ngày 22/3/2018 và biên bản hòa giải ngày 03/5/2018 cũng như tại phiên tòa, nguyên đơn chị Đỗ Thị D đều trình bày: Chị và anh T trước đây yêu nhau và kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã V, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế vào ngày 16/7/2015. Vợ, chồng chung sống hòa thuận, hạnh phúc được khoảng hơn một năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do anh T thường xuyên uống rượu bê tha, sau mỗi lần uống rượu, về nhà gây gổ, đánh đập chị, không chịu đựng nổi, chị đã bỏ con bỏ về nhà bố mẹ đẻ của chị từ tháng 4 năm 2017 cho đến nay, không ai còn quan tâm gì đến ai nữa. Chị xác định tình cảm vợ chồng thực sự đã hết và yêu cầu được ly hôn anh T.

Anh T trình bày qua bản tự khai và biên bản hòa giải ngày 03/5/2018 cũng như tại phiên tòa: Về quá trình yêu nhau và kết hôn đúng như chị D đã trình bày. Về mâu thuẫn vợ chồng, anh cho rằng vợ chồng hạnh phúc từ khi kết hôn đến năm 2017 thì xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân một phần là do anh không làm chủ được mình khi uống rượu nên có lời lẽ không đúng dẫn đến anh có đánh đập chị D. Chị D đã đưa con

và đồ đạc cá nhân vào nhà của bố mẹ của chị ấy (ở Huế) kể từ tháng 2/2017 cho đến nay. Anh đã nhiều lần tìm gặp, trao đổi, thuyết phục chị D để hàn gắn nhưng chị D không hợp tác. Hiện nay, chị D xin ly hôn, anh không còn biện pháp gì để níu kéo được nữa nên nhất trí ly hôn theo yêu cầu của chị D.

Con chung: Chị D, anh T có 01 con chung: Trần Hữu T, sinh ngày 09/8/2015. Ly hôn chị D và anh T thỏa thuận giao con cho chị D được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, anh T cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000 đồng, kể từ tháng 7 năm 2018 cho đến khi con tròn 18 tuổi.

Tài sản chung: Chị D, anh T không có tài sản chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, kết quả hỏi và tranh luận tại phiên tòa;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân:

Hội đồng xét xử thấy, chị Đỗ Thị D và anh Trần Văn T đăng ký kết hôn với nhau ngày 16/7/2015 tại UBND xã V, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế là hôn nhân hợp pháp. Vợ, chồng chung sống hòa thuận, hạnh phúc chỉ được hơn một năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do anh T ham chơi, không quan tâm xây dựng gia đình, thường uống rượu bê tha, gây gỗ, đánh đập chị D dẫn đến tình cảm vợ chồng mất mát, mỗi người sống mỗi đường. Anh T mong muốn được đoàn tụ nhưng từ khi chị D và con về sống chung tại nhà của bố mẹ chị cho đến nay anh T cũng không có biện pháp gì để vợ chồng cải thiện, hàn gắn. Qua lần hòa giải ngày 03/5/2018 anh T trình bày, anh vẫn còn tình cảm với chị D, Tòa án đã tạo điều kiện về mặt thời gian để anh T có cơ hội níu kéo vợ con nhưng đến nay, quan hệ giữa anh T và chị D không cải thiện được. Cả hai bên đều xác định tình cảm vợ chồng thực sự đã hết. Chị D yêu cầu ly hôn, anh T nhất trí ly hôn.

Xét thấy, tình trạng vợ chồng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, cần xử công nhận thuận tình ly hôn giữa chị D và anh T là phù hợp Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[2] Về con chung:

Chị D, anh T trình bày vợ chồng có một con chung Trần Hữu T, sinh ngày 09/8/2015. Chị D, anh T thỏa thuận giao con cho chị D trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, anh T cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000 đồng, kể từ tháng 7 năm 2018 đến khi con tròn 18 tuổi, đây là sự tự nguyện thỏa thuận giữa các đương sự cần công nhận là phù hợp với các Điều 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Tài sản chung: Chị D, anh T không có tài sản chung và không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4]. Về án phí: Chị D, anh T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo luật định.
Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về quan hệ hôn nhân: Áp dụng Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình: Xử công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Đỗ Thị D và anh Trần Văn T.

2. Về con chung: Áp dụng các Điều 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình: Xử công nhận sự thỏa thuận của các đương sự giao con Trần Hữu T, sinh ngày 09/8/2015 cho chị Đỗ Thị D trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, anh T cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000 đồng, kể từ tháng 7 năm 2018 đến khi con tròn 18 tuổi. Anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

3. Án phí dân sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5, điểm a khoản 6 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Chị D phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị đã nộp theo biên lai số: 0001677 ngày 23/01/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lệ Thủy. Chị D đã nộp đủ án phí. Anh Trần Văn T phải chịu án phí của người có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con 300.000 đồng.

Chị D, anh T được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 25/6/2018 để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND h. Lệ Thủy;
- Tòa án tỉnh Quảng Bình;
- Chi cục THADS Lệ Thủy;
- UBND xã V(để biết);
- Lưu: HS;VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Trương Thị Nhàn